

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG QUYẾT THẮNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 502 /QĐ-UBND

Quyết Thắng, ngày 09 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt dự án: Cải tạo, sửa chữa trường Mầm non Quyết Thắng, Mầm non
Phúc Hà, phường Quyết Thắng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG QUYẾT THẮNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng: Số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 ban hành định mức xây dựng; số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình; số 09/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

Căn cứ các Quyết định Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên: Số 527/QĐ-SXD ngày 31/12/2025 về việc công bố bảng giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; số 534/QĐ-SXD ngày 31/12/2025 về việc công bố bảng giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Công văn số 4412/SXD-QLKT&VL ngày 30/05/2026 của Sở Xây dựng Thái Nguyên Công bố giá vật liệu xây dựng, thiết bị công trình tháng 5 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 304/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 của UBND phường Quyết Thắng về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2026, phường Quyết Thắng - đợt 1;

Căn cứ Quyết định 250/QĐ-UBND ngày 26/3/2026 của UBND phường Quyết Thắng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Cải tạo, sửa chữa

trường Mầm non Quyết Thắng, Mầm non Phúc Hà, phường Quyết Thắng;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường tại Văn bản số 18/TBKQTĐ-KTHT&ĐT ngày 04/6/2026 về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng dự án: Cải tạo, sửa chữa trường Mầm non Quyết Thắng, Mầm non Phúc Hà, phường Quyết Thắng và Tờ trình số 51/TTr- BQLDA ngày 03/6/2026 của Ban Quản lý dự án phường về việc thẩm định, phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư dự án: Cải tạo, sửa chữa trường Mầm non Quyết Thắng, Mầm non Phúc Hà, phường Quyết Thắng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Cải tạo, sửa chữa trường Mầm non Quyết Thắng, Mầm non Phúc Hà, phường Quyết Thắng với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Cải tạo, sửa chữa trường Mầm non Quyết Thắng, Mầm non Phúc Hà, phường Quyết Thắng.
2. Địa điểm xây dựng: Phường Quyết Thắng, tỉnh Thái Nguyên.
3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND phường Quyết Thắng.
4. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án phường Quyết Thắng.
5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng: Công ty cổ phần kiến trúc xây dựng VN ASEAN.
6. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính:
 - 6.1. Nhóm dự án: Nhóm C;
 - 6.2. Cấp công trình: Công trình dân dụng - cấp III.
7. Mục tiêu dự án:
 - Bảo đảm đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ chương trình Giáo dục mầm non.
 - Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 vào năm 2030.
 - Hoàn thiện môi trường học tập an toàn, hiện đại, thân thiện, góp phần phát triển chất lượng giáo dục của nhà trường.
8. Quy mô đầu tư xây dựng:
 - * Trường Mầm non Quyết Thắng
 - Nội dung cải tạo, sửa chữa
 - Phá dỡ hàng rào hiện có bị nghiêng có chiều dài L=61,5m, tận dụng hoa sắt hiện có.
 - Đổ kè bê tông móng hàng rào(Htb=1,8m), xây trụ hàng rào (22 trụ), lắp đặt, sơn lại sen hoa hàng rào(20ck).

- Tôn nền sân bằng cấp phối đá dăm $Q=250m^3$, lát gạch Tezzaro $S=200m^2$.

- Làm mới rãnh thoát nước bằng cống hộp $B=500$; $L=50m$.

- Di chuyển mái vòm hiện có, diện tích khoảng $400m^2$.

- Làm mới mái vòm, diện tích khoảng $450m^2$.

- Ốp đá trụ cống hiện có, sửa bản lề cống.

* Trường Mầm non Phúc Hà

Nội dung cải tạo, sửa chữa

- Tháo dỡ lợp lại mái tôn nhà lớp học 2 tầng 6 phòng.

- Tháo dỡ lợp lại mái tôn khu sân chơi của trẻ.

- Nhà lớp học 2 tầng 8 phòng : Lợp vá mái tôn $25m^2$, sơn lại tường bị thấm mốc, thay thiết bị PCCC.

- Lắp bổ sung đường ống và 02 trụ cấp nước PCCC ngoài nhà.

9. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn.

- QCVN 01:2021/BXD của Bộ Xây dựng về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng;

- QCVN 02:2009/BXD về số liệu điều kiện tự nhiên dùng trong Xây dựng;

- QCVN 05:2008/BXD Quy chuẩn xây dựng Việt Nam - Nhà ở và công trình công cộng an toàn sinh mạng và sức khỏe;

- QCVN 10:2014/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng công trình đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng;

- QCVN 06:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;

- QCVN 04:2009/BKHCN An toàn đối với thiết bị điện và điện tử;

- TCVN 4391:2012 - Về nhà và công trình công cộng – Nguyên tắc cơ bản để thiết kế;

- TCVN 4601:2012 - Công Sở cơ quan hành chính nhà nước - Yêu cầu thiết kế;

- TCVN 2737:2023 - Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 5573:2011 - Thiết kế kết cấu gạch đá, gạch đá cốt thép;

- TCVN 5574:2018 - Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 5575:2012 - Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 9379:2012 - về Kết cấu xây dựng và nền - Nguyên tắc cơ bản về tính toán;

- TCVN 9362:2012 - Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình;
- TCVN 4447:2012 - Công tác đất - Thi công và nghiệm thu;
- TCVN 1651-2:2018 - Thép cốt bê tông - Phần 2: Thép thanh vằn;
- TCVN 5573:2011- Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9115:2019 - Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép lắp ghép - Thi công và nghiệm thu;
- TCVN 8053:2009 - Tấm lợp dạng sóng - Yêu cầu thiết kế và hướng dẫn lắp đặt;
- TCVN 9207:2012 - Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9206:2012 - Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9385:2012 - Chống sét cho công trình xây dựng - Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống;
- TCVN 4513:1988 - Cấp nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 4474:1987 - Thoát nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 7957:2008 - Thoát nước - mạng lưới và công trình bên ngoài - Tiêu chuẩn thiết kế.

- Một số quy chuẩn, tiêu chuẩn và các văn bản khác liên quan.

10. Tổng mức đầu tư xây dựng: : **2.056.000.000 đồng.**

(Bằng chữ: Hai tỷ, không trăm năm mươi sáu triệu đồng chẵn).

Trong đó:

Chi phí xây dựng:	1.750.079.534	đồng
Chi phí quản lý dự án:	55.840.501	đồng
Chi phí tư vấn:	172.148.325	đồng
Chi phí khác:	26.432.931	đồng
Chi phí dự phòng:	51.498.709	đồng

11. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2026 - 2027.

12. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách phường và các nguồn vốn hợp pháp khác.

13. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư tổ chức thực hiện quản lý dự án theo quy định.

Điều 2. Giao Ban Quản lý dự án phường tổ chức thực hiện các bước theo đảm bảo tuân thủ quy định hiện hành của pháp luật.

- Lãnh đạo UBND phường;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KTHT&ĐT

KT. CH
PHÓ CH



PHƯỜNG QUÝ

Nguyễn Văn Nam

